

BÁO CÁO

**Kết quả rà soát xác định tiêu chuẩn, cách tính điểm
và phân loại ĐVHC cấp xã**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện Yên Mỹ;
- Phòng Nội vụ.

Căn cứ các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Căn cứ Nghị quyết 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh về sử dụng biên chế cán bộ, công chức cấp xã gắn với sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Công văn số 1301/SNV-XDCQ ngày 17/9/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc xác định tiêu chuẩn, cách tính điểm và phân loại ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 1546 /UBND-NV ngày 23/9/2024 của UBND huyện Yên Mỹ V/v báo cáo rà soát xác định tiêu chuẩn, cách tính điểm và phân loại ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

UBND xã Tân Việt báo cáo kết quả rà soát xác định tiêu chuẩn, cách tính điểm và phân loại ĐVHC xã Tân Việt như sau:

1. Quy mô dân số: Quy mô dân số 9898 người (Trong đó dân số thường trú là 9775 người, tạm trú thường xuyên là 123 người).

- Theo Nghị quyết Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH15 ngày 25/5/2016, thì tiêu chuẩn có trên 3.500 người thì cứ thêm 100 người được tính thêm 0,5 điểm.

- Đánh giá: đạt **31,5** điểm

2. Diện tích tự nhiên: Xã Tân Việt có diện tích tự nhiên 4,05 km².

- Theo Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH15 ngày 25/5/2016 thì tiêu chuẩn từ 10Km² trở xuống.

- Đánh giá: Đạt **10** điểm

3. Trình độ phát triển kinh tế - xã hội: Được xác định theo Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

a. Cân đối thu chi ngân sách: Chủ yếu hưởng trợ cấp từ ngân sách cấp trên. Năm năm 2023: 5.256 (triệu đồng); năm 2024.7.360 (Triệu đồng).

- Đánh giá: Đạt 6 điểm

b. Xã đạt chuẩn nông thôn mới:

- Xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

- Đánh giá: Đạt **20** điểm

4. Các yếu tố đặc thù:

a. Tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số: Địa bàn xã có $32/9898 = 0,3\%$ là người dân tộc thiểu số

- Đánh giá: đạt 0 điểm

b. Xã đặc biệt khó khăn: Không

c. Xã ATK: Không có

d. Có di tích quốc gia đặc biệt hoặc có di sản được UNESCO công nhận: Không có

Tổng điểm: đạt 61,5 điểm

Căn cứ vào Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. Xã Tân Việt thuộc xã loại II.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát xác định tiêu chuẩn, cách tính điểm và phân loại ĐVHC xã Tân Việt. Đề nghị UBND huyện; Phòng Nội vụ xem xét cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Thường trực ĐU - HĐND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Thành